

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày: 16-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Liệt Trinh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Trọng Tuấn;

Ông Phạm Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Thi, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Quốc K, sinh năm 1975 tại Cần Thơ.

Nơi cư trú: xã M, huyện P, thành phố C; Chỗ ở: như trên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn G (chết) và bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1953 (sống); Anh, chị, em ruột có 05 người anh, chị, em. Vợ: Ngô Thị Đ, sinh năm 1975; Con có 02 người, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/11/2019.

2. Họ và tên: Trương Hoàng M, sinh năm 1984 tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: phường A, quận N, thành phố C; Chỗ ở: như trên; Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty X; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Trương Văn P, sinh năm 1958 (sống) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1957 (sống); Anh, chị, em ruột có 02 người

em; Vợ: Trần Thị Phương L, sinh năm 1982; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/11/2019.

Các bị cáo đều tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/8/2019, Trương Hoàng M có đến gặp Lê Quốc K tại quán nước (không có tên) tại khu vực gần ngã ba giao nhau giữa đường N và T thuộc phường L, quận Bình Thủy. Tại đây, M có hỏi nhờ K mua hộ số đề được ăn thua bằng tiền thì K đồng ý, M đưa cho K trước số tiền 10.300.000 đồng và nói lát sau sẽ gửi tin nhắn mua số đề cho K, số tiền còn lại sẽ tính với nhau sau khi có kết quả mở thưởng. Về cách tính được thua, K đưa ra tỷ lệ như sau: đối với “bao lô hai con số” thì theo tỷ lệ thắng thua 1/70 lần (tức mua 1.000 đồng trúng được 70.000 đồng) nhưng khi bán chỉ tính tiền 14 lô, cho lại người mua 04 lô, kết quả được thua được tính dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của Đài Bạc Liêu (có 18 lô) vào ngày 27/8/2019. Sau đó, M sử dụng điện thoại hiệu Iphone model A1429 gắn sim số 0918379221 nhắn tin vào số thuê bao 0829074330 của K đang sử dụng để mua số đề với nội dung: “BL 61, 62, 63, 64, 65 con 200”, tức là bao lô hai con số với các con số 61, 62, 63, 64, 65, mỗi con với số tiền 200.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn thì K nhắn lại nội dung tin nhắn trên kèm theo chữ “OK” phía sau, tức là chấp nhận mua số đề đúng theo nội dung mà M đã nhắn. Tuy nhiên, K không mua số đề cho M mà giữ lại chờ đến khi có kết quả mở thưởng để trực tiếp tính ăn thua với M. Đến 15 giờ 15 phút cùng ngày, Lê Quốc K bị lực lượng Cảnh sát hình sự Công an quận Bình Thủy kiểm tra phát hiện hành vi bán số đề qua điện thoại di động nên đã mời về cơ quan Công an làm việc.

Qua lời khai và kiểm tra, đối chiếu dữ liệu tin nhắn trong điện thoại di động của K và M xác định được trong ngày 27/8/2019, K đã bán số đề cho M dựa theo kết quả xổ số kiến thiết Đài Bạc Liêu với tổng số tiền là 18.000.000 đồng, do bị kiểm tra phát hiện trước giờ mở thưởng nên cả hai chưa tính tiền được thua với nhau.

Quá trình điều tra, Lê Quốc K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen cùng sim số kèm theo và số tiền đánh bạc là 10.300.000 đồng.

Ngày 15/11/2019, Trương Hoàng M đến Cơ quan điều tra tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động hiệu Iphone model A1429 kèm theo sim số và cũng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSBT ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố các bị cáo Lê Quốc K và Trương Hoàng M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Quan điểm của Kiểm sát viên: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử phạt khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo như sau:

Bị cáo Lê Quốc K phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng;

Bị cáo Trương Hoàng M phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng;

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu sung công quỹ của bị cáo Trương Hoàng M 01 điện thoại di động hiệu Iphone model A1429 màu trắng bạc, số Imie 990002720510864 (đã qua sử dụng); tiền đánh bạc đã nộp là 10.300.000 đồng; tịch thu và tiêu hủy sim số 0918379221 của M; số tiền 10.300.000 đồng (mười triệu, ba trăm ngàn) M đánh số đề (số tiền này K đã nộp cho Cơ quan điều tra).

Đề nghị tịch thu sung công quỹ của bị cáo Lê Quốc K 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng số Imie 352877109588587; tịch thu tiêu hủy sim số 0829074330 của K.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận;

Phát biểu lời nói sau cùng, các bị cáo chỉ xin giảm nhẹ số tiền phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như các Biên bản sự việc được lập lúc 15 giờ 15 phút ngày 27/8/2019; các biên bản hỏi cung, biên bản kiểm tra điện thoại, Biên bản đối chất giữa Lê Quốc K với Trương Hoàng M, Bảng thống kê phôi đề, cụ thể:

Vào ngày 27/8/2019, Trương Hoàng M có gặp và thỏa thuận nhờ Lê Quốc K mua số đề được ăn thua bằng tiền, M đưa cho K trước số tiền 10.300.000 đồng và nói lát sau sẽ gửi tin nhắn mua số đề cho K, số tiền còn lại sẽ tính với nhau sau khi có kết quả mở thưởng. Về cách tính được thua, K đưa ra tỷ lệ như sau: đối với “bao lô hai con số” thì theo tỷ lệ thắng thua 1/70 lần (tức mua 1.000 đồng trúng được 70.000 đồng) nhưng khi bán chỉ tính tiền 14/18 lô, cho lại người mua 04 lô, kết quả được thua được tính dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của Đài Bạc Liêu (có 18 lô) vào ngày 27/8/2019. Sau đó, M sử dụng điện thoại nhắn tin cho K bao lô hai con số với các số 61, 62, 63, 64, 65, mỗi con với số tiền 200.000 đồng, tính chung là 14.000.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn thì K nhắn lại nội dung tin nhắn trên kèm theo chữ “OK” phía sau, tức là chấp nhận. Tuy nhiên, K không mua số đề cho M mà giữ lại để trực tiếp tính ăn thua với M. Như vậy, số tiền các bị cáo đánh bạc mỗi người là 14.000.000 đồng.

[3] Số tiền mà bị cáo M ghi đề để đánh bạc hơn 2.000.000 đồng; hành vi ghi số đề của bị cáo K có dấu hiệu của tội tổ chức đánh bạc, nhưng do không đủ định lượng nên chỉ xử lý tội đánh bạc. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo chưa thật sự thành khẩn khai báo, cụ thể là bị cáo M khai từ trước đến nay chỉ đánh bạc một lần; bị cáo K chưa khai tên người chủ đề là chưa đúng bản chất sự việc, nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, nên chỉ cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về lượng hình: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì đam mê cờ bạc, bị cáo dùng tiền để đánh bạc bằng hình thức mua số đề thông qua kết quả mở thưởng của các Công ty Xổ số kiến thiết. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự,

trị an tại địa phương, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng hành vi phạm tội nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trên cơ sở hành vi phạm tội của các bị cáo đã được thẩm tra tại phiên tòa, tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên không cần thiết phạt tù, chỉ phạt tiền là hình phạt chính như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, nhưng cần phạt tiền ở mức cao của đề nghị.

[7] Về xử lý vật chứng và tịch thu tiền thu lợi bất chính: đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ để chấp nhận, nhưng cần phạt bổ sung buộc bị cáo M nộp thêm 3.700.000 đồng là số tiền đánh bạc còn lại.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố: Các bị cáo **Lê Quốc K** và **Trương Hoàng M** phạm tội “đánh bạc”.

2- Căn cứ: Khoản 1 điều 321, điểm i khoản 1, Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc K, phạt tiền là hình phạt chính 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu).

Bị cáo Trương Hoàng M, phạt tiền là hình phạt chính 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu).

3-Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ của bị cáo Lê Quốc K 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng số Imie 352877109588587; tịch thu tiêu hủy sim số 0829074330 của K; số tiền 10.300.000 đồng (mười triệu, ba trăm ngàn) M đánh số đề (số tiền này K đã nộp cho Cơ quan điều tra).

Tịch thu sung công quỹ của bị cáo Trương Hoàng M 01 điện thoại di động hiệu Iphone model A1429 màu trắng bạc, số Imie 990002720510864 (đã qua sử dụng); tịch thu và tiêu hủy sim số 0918379221 của M;

Các vật chứng nêu trên căn cứ vào Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSBT ngày 10/02/2020 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra, bị cáo Trương Hoàng M còn phải nộp thêm sung công quỹ số tiền đánh bạc còn lại là 3.700.000 đồng (ba triệu, bảy trăm ngàn).

4-Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Lê Quốc K và Trương Hoàng M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND Q.Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q.Bình Thủy;
- Công an quận Bình Thủy;
- Phòng HS nghiệp vụ Công an TPCT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Đào Liệt Trinh